

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công, phân cấp cơ quan thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và cơ quan quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2019/TTr-SNN&PTNT ngày 07/6/2019 và Báo cáo thẩm định số 108/BC-STP ngày 29/5/2019 của Sở Tư Pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công, phân cấp cơ quan thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản và cơ quan quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở

đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư do cấp tỉnh cấp; tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên;

Quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện):

Thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận kinh tế trang trại hoặc quyết định thành lập do cấp huyện cấp;

Quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét.

Điều 2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công các đơn vị chuyên môn trực thuộc thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này;

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan thẩm định, kiểm tra cấp huyện; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh theo nhiệm vụ, đối tượng đã được phân công;

3. Chủ trì, tập huấn, hướng dẫn cơ quan quản lý và cán bộ được giao nhiệm vụ thẩm định thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT và cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện;

4. Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, phân cấp tại Quyết định này về Ủy ban nhân dân Tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phân công phòng chuyên môn trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này;

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm; trực tiếp chỉ đạo và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của cơ quan cấp dưới; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh theo nhiệm vụ, đối tượng đã được phân công;

3. Chủ trì, đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ được giao nhiệm vụ thẩm định thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã;

4. Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, phân cấp tại Quyết định này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2019 và thay thế Quyết định số 1317/QĐ-UBND ngày 18/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phân công, phân cấp cơ quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và cơ quan quản lý cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 5. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *th*

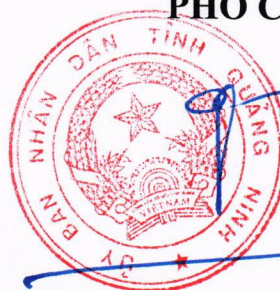
Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5 (thực hiện);
- Các Sở: NN&PTNTN, Công Thương, Y tế, Tư pháp, Thông tin và TT;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- V0-4, NLN1,3, VX3, TM1,3;
- Lưu: VT, NLN3 (10b, QĐ 35/6).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Huy Hậu